

(Mẫu số 01/QĐ-CKNS ban hành theo Thông tư số
61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017
của Bộ Tài chính)

UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG TH TRẦN QUỐC TOẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 69/QĐ-TH.TQT

Gò Vấp, ngày 12 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022 của Trường Tiểu học Trần Quốc Toản

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT – BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Căn cứ thông báo số 383/TB-TCKH ngày 26/4/2023 về Thông báo xét duyệt ngân sách năm 2022 của Trường Tiểu học Trần Quốc Toản;
- Căn cứ kết quả thu chi ngân sách năm 2022 của Trường Tiểu học Trần Quốc Toản;
- Xét đề nghị của kế toán trường Tiểu học Trần Quốc Toản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của Trường Tiểu học Trần Quốc Toản (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài chính trường Tiểu học Trần Quốc Toản thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TC.

HIỆU TRƯỞNG



Hà Ngọc Thạch

Biểu số 4 Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 14/9/2018 của Bộ Tài chính
 Đơn vị: **TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN QUỐC TOẢN**
 Chương: 622-072

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC NĂM 2022
 (Kèm theo Quyết định số 69 /QĐ-TH.TQT ngày 12/ 5 /2023 của trường Tiểu học Trần Quốc Toản)
 (Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
I	Quyết toán thu				
A	Tổng số thu	3.399.267.947	3.399.267.947	-	-
1	Học phí	-	-		
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	3.399.267.947	3.399.267.947		
3	Thu sự nghiệp khác				
B	Chi từ nguồn thu được để lại	3.259.567.735	3.259.567.735	-	-
1	Chi từ nguồn học phí được để lại				
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	3.259.567.735	3.259.567.735		
3	Hoạt động sự nghiệp khác				
C	Số thu nộp NSNN	-	-	-	-
1	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ				
3	Hoạt động sự nghiệp khác				
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	11.806.475.123	11.806.475.123	-	-
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
	- Nguồn 13	7.528.533.022	7.528.533.022		
	- Nguồn 14	3.511.782.867	3.511.782.867		
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (nguồn 12)	766.159.234	766.159.234		

